TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 488/2024/HS-PT
Ngày 27 tháng 9 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đặng Kim Nhân

Các Thẩm phán: ông Lê Văn Thường, ông Trần Đức Kiên

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Phạm Minh Hoàng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Nam Anh - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa công khai theo hình thức trực tuyến tại điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng kết nối điểm cầu trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 431/2024/TLPT-HS ngày 26/8/2024 do Bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-ST ngày 23/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1884/2024/QĐXXPT-HS ngày 09/9/2024 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, đối với:

Bị cáo: Trần Hoàng H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17/12/1997, tại tỉnh Gia Lai; Nơi đăng ký thường trú và nơi ở: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: không; Con ông Trần Xuân Đ (đã chết), con bà Trương Thị H1, sinh năm 1955; Vợ tên Nguyễn Thị P, sinh năm 2001. Bị cáo có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/02/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh G, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng H*:* Luật sư Nguyễn Mạnh H2, thuộc Văn phòng L1, Đoàn luật sư tỉnh G, có mặt.

Bị hại: anh Trần Xuân H3, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn D, xã K, thành phố K, tỉnh Kon Tum *(đã chết)*.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Chị Y T, sinh năm 1989 (vợ bị hại); địa chỉ: Thôn D, xã K, thành phố K, tỉnh Kon Tum, có mặt.

2. Cháu Trần Tiến N (sinh ngày 27/3/2015), cháu Y P1 (sinh ngày 04/01/2018), cháu Y Diệu L (sinh ngày 8/12/2023); cùng địa chỉ: Thôn D, xã K, thành phố K, tỉnh Kon Tum; do chị Y T (là mẹ ruột) làm người đại diện hợp pháp.

3. Bà Trương Thị H1, sinh năm 1955; địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***** *Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 18 giờ ngày 03/02/2024, bà Trương Thị H1 (sinh năm 1955, trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai) tổ chức ăn cơm, uống bia cuối năm âm lịch tại gia đình. Dự tiệc có bà H1, anh Trần Xuân H3 (con bà H1), Trần Hoàng H (con bà H1), chị Nguyễn Thị P (vợ TRần Hoàng H4), chị Trần Thị T1 (con bà H1), vợ chồng chị Nguyễn Thị K, anh Trương Văn H5, đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi uống hết một thùng bia Larue thì nghỉ. Sau đó, anh H3, H4, chị T1 đi qua nhà vợ chồng chị K chơi và uống thêm một thùng bia Q, đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì nghỉ, anh H3 và H4 quay về nhà bà H1.

Về đến nhà bà H1, anh H3 và H4 ở trước nhà uống nước, hút thuốc lá và nói chuyện, lúc nói chuyện, anh H3 trách H4 không làm ra tiền để nuôi vợ con và lo cho mẹ, dẫn đến mâu thuẫn, H4 nói *"Tôi tự lo được"* rồi lên giường trong phòng khách nằm. Nghe thấy hai con cãi nhau, bà H1 can ngăn, anh H3 đi vào tiếp tục trách móc H4, bực tức H4 ra khỏi giường và đi về phía anh H3, lúc này, anh H3 lùi lại và cầm bình hoa trên bàn thờ ném trúng vào đầu H4 gây chảy máu. Hợp thấy anh H3 đi lại gần mình nên H4 đi ra phía sau, lấy 01 con dao loại dao Thái Lan dài 21 cm, cán màu vàng trên bàn Inox rồi đi về phía anh H3.

Thấy H4 cầm dao và đi về phía anh H3, bà H1 đứng giữa anh H3 và H4 để can ngăn, nhưng anh H3 và H4 đẩy ra. H4 cầm dao bằng tay phải đâm 01 (một) nhát trúng vào mạn sườn trước ngực trái của anh H3 rồi rút dao ra. Bà H1 ôm H4 can ngăn, anh H3 tiếp tục lao vào thì H4 cầm dao đâm tiếp 01 (một) nhát trúng vào vùng ngực trái, rút dao ra rồi dùng tay trái kẹp cổ anh H3, bà H1 vừa can ngăn, vừa hô hoán rồi xô anh H3 và H4 ra thì cả ba cùng ngã xuống giường.

Nghe tiếng hô hoán, anh Hồ Quốc T2, anh Lưu Ngọc V là hàng xóm chạy qua can ngăn, kéo H4 và anh H3 ra, anh T2 tước được con dao trên tay H4 và ném ra bờ rào trước nhà bà H1; lúc này, anh Trần Xuân H3 đã tử vong tại chỗ. Ngay sau đó, Trần Hoàng H đến Cơ quan điều tra đầu thú, khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận giám định tử thi số 224/KLGĐTT-KTHS ngày 04/3/2024, Phòng K1 Công an tỉnh G, kết luận:

"1. Các kết quả chính:

- Vùng mặt trước sườn trái có 02 vết thương hình khe, bờ mép sắc gọn:

+ Vết 01 làm đứt sụn sườn số 05, làm thủng tim, rách mặt trên gan; có chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trái qua phải, hơi chếch từ trên xuống dưới, từ trước ra sau.

+ Vết 01 làm thủng mỏm tim, có chiều hướng từ ngoài vào trong, từ trái qua phải, từ trước ra sau; trung gian theo chiều trên dưới.

- Khoang màng phổi trái chứa khoảng 1000ml máu lỏng và máu đông cục.

- Khoang màng ngoài tim chứa khoảng 350ml máu lỏng và máu đông cục.

2. Kết luận: Nguyên nhân chết: Mất máu cấp do vết thương thấu ngực gây thủng tim tạo bởi vật sắc nhọn."

Tại Kết luận giám định số 229/KL-KTHS ngày 25/02/2024, Phòng K1 Công an tỉnh G, kết luận:

"1. Chất màu nâu nghi máu dạng loang thấm trên cục bông ghi thu tại vị trí số 2 (Ký hiệu M1) (Mẫu ký hiệu A1) gửi giám định: là máu người, nhóm máu B.

2. Chất màu nâu nghi máu dạng nhỏ giọt thấm trên cục bông ghi thu tại vị trí số 2 (Ký hiệu M2) (Mẫu ký hiệu A2) gửi giám định: là máu người, nhóm máu B.

3. Chất màu nâu nghi máu dạng nhỏ giọt thấm trên cục bông ghi thu tại vị trí số 3 (Ký hiệu M3) (Mẫu ký hiệu A3) gửi giám định: là máu người, nhóm máu B.

4. Trên con dao (dao Thái Lan) dài 21,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 2,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm (Ký hiệu M4) (Mẫu ký hiệu A4) gửi giám định: có máu người, do lượng mẫu ít nên không xác định được nhóm máu hệ ABO.

5. Trên các mảnh gốm sứ bị vỡ có nhiều kích thước khác nhau ghi thu tại hiện trường (Ký hiệu M5) (Mẫu ký hiệu A5) gửi giám định: có máu người, nhóm máu B.

6. Mẫu máu trong ống nghiệm bằng nhựa ghi thu máu Trần Hoàng H: Nhóm máu B.

7. Mẫu máu trong ống nghiệm bằng nhựa ghi thu máu Hồ Quốc T2: Nhóm máu B.

8. Cục bông thấm máu ghi thu máu Trần Xuân H3: Nhóm máu B."

Quá trình khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ: - 01 (một) con dao (dạng dao thái lan) dài 21,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, phần rộng nhất 2,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm; - Các mảnh gốm sứ bị vỡ; - 03 (ba) cục bông thấm chất màu nâu (ghi thu tại hiện trường) và 01 (một) cục bông ghi thu mẫu máu Trần Xuân H3.

Về trách nhiệm dân sự: bà Trương Thị H1 không yêu cầu bồi thường chi phí mai táng anh Trần Xuân H3 mà bà H1 đã bỏ ra. Chị Y T (vợ anh H3) là người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo Trần Hoàng H bồi thường tổn thất về tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi các con của bị hại cho đến khi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-ST ngày 23/7/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai quyết định:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng H phạm tội "Giết người".

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2024.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585 và 591 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Trần Hoàng H bồi thường tổn thất tinh thần cho những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của anh Trần Xuân H3 là chị Y T, cháu Trần Tiến N,

cháu Y P1, cháu Y Diệu L, bà Trương Thị H1 (do chị Y T đại diện nhận) với số tiền 163.800.000 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Công nhận sự thoả thuận của chị Y T với bị cáo Trần Hoàng H về việc bị cáo Trần Hoàng H phải cấp dưỡng nuôi các con của anh Trần Xuân H3 là các cháu Trần Tiến N (sinh ngày 27/3/2015), cháu Y P1 (sinh ngày 04/01/2018), cháu Y Diệu L (sinh ngày 8/12/2023), mỗi cháu 1.333.333 đồng/tháng) cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 04/2/2024.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có quyết định về

Ngày 30/7/2024, bị cáo Trần Hoàng H kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 16 năm tù là nặng, đề nghị cấp phúc thẩm xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Luật sư bào chữa cho bị cáo và bị cáo đề nghị giảm cho bị cáo một phần hình phạt vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho đại diện bị hại nhận 20.000.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa phúc thẩm hôm nay, Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng, Thẩm phán, Thư ký Tòa án thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Bị cáo chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ khi tham gia tố tụng.

+ Về nội dung: Mức hình phạt 16 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho đại diện bị hại nhận 20.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét hỏi và tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tội danh, khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như Tòa án cấp sơ thẩm xác định đó là khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 03/02/2024, tại nhà bà Trương Thị H1 thuộc tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai. Sau khi sử dụng chất kích thích (bia), anh Trần Xuân H3 đã có lời nói trách móc em trai mình là Trần Hoàng H dẫn đến mâu thuẫn, cãi nhau, anh H3 dùng 01 bình hoa ném trúng đầu của H gây chảy máu. Mặc dù, được bà H1 can ngăn, nhưng H vẫn bực tức đi lấy 01 con dao, loại dao thái lan dài 21,5cm, lưỡi bằng kim loại dài 11cm, phần rộng nhất 2,5cm, cán dao bằng nhựa màu vàng dài 10,5cm đâm 02 nhát vào vùng ngực trái anh H3, hậu quả, anh H3 tử vong tại chỗ. Thấy rằng, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt bộc phát nhất thời mà H đã cầm dao lao đến

đâm vào các vị trí trọng yếu trên cơ thể, tước đoạt tính mạng của anh trai mình nên Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố Trần Hoàng H phạm vào *"Tội giết người"* với tình tiết định khung "*Có tính chất côn đồ*" quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng khung hình phạt, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng dư luận xấu tại địa phương. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì sau khi phạm tội bị cáo ra đầu thú, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trong vụ án này bị hại có một phần lỗi, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo trước đây có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt là có căn cứ, đúng pháp luật. Khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 16 năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Xét, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thêm cho đại diện bị hại 20.000.000 đồng, được đại diện bị hại có mặt tại phiên tòa xác nhận và xét bị cáo với bị hại là anh em ruột, vợ bị cáo không có công việc ổn định phải nuôi con còn rất nhỏ nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo cũng như đề nghị của đại diện bị hại và của đại diện Viện kiểm sát giảm tại phiên tòa giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết hạn kháng cáo, kháng nghị; số tiền bị cáo bồi thường thêm sau khi xét xử sơ thẩm sẽ được khấu trừ khi thi hành án. Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng H, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 75/2024/HS-ST ngày 23/7/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai như sau:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng H 15 (mười lăm) năm tù về *"Tội giết người"*, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/02/2024.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo Trần Hoàng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo (thông qua trại tạm giam);
- Lưu: Phòng lưu trữ; Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Kim Nhân